

Bản án số: 503/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 16/5/2023
V/v Ly hôn giữa bà Mạnh và ông Quân

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Hoài.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Tốt.

2. Bà Nguyễn Thị Mây.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Mạnh Khôi – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12 xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 1457/2022/TLST-HNGĐ ngày 27/12/2022 về “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 214/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 06/4/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa 287/2023/QĐST-HNGĐ ngày 26/4/2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Phạm Thị M, sinh năm 1972;

Số CCCD: 093172000105 do Cục cảnh sát cấp ngày 18/8/2017;

Địa chỉ: phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; (có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Bị đơn: Ông Nguyễn Hoàng Quân, sinh năm 1972;

Số CMND: 024661535 do Công an Tp. Hồ Chí Minh cấp;

Địa chỉ: phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 08/12/2022 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Phạm Thị M trình bày:

Bà Phạm Thị M và ông Nguyễn Hoàng Quân tự nguyện chung sống có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 10, quyển số 01/96 do Ủy ban nhân dân xã Vị Thủy, huyện Vị Thanh, Thành phố Cần Thơ cấp ngày 22/3/1999.

Ban đầu cuộc sống hai vợ chồng cũng hạnh phúc, vui vẻ, thỉnh thoảng có cãi

nhau nhưng chỉ là những chuyện nhỏ nhặt. Thời gian sau, vợ chồng ngày nào cãi nhau nhiều hơn do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Ông Quân không phụ giúp, chia sẻ việc trong gia đình với bà, mọi việc để một mình bà gánh vác. Ông Quân đi làm nhưng không phụ tiền bà nuôi con, ông tự tiêu xài cá nhân. Việc chăm sóc và nuôi dạy con cũng một mình bà lo hết. Ông Quân cứ đi nhậu về là hành hung, đe dọa bà làm cho bà thấy bất an và lo sợ, ảnh hưởng tâm lý của các con. Đối với ông Quân, bà đã cố gắng khuyên nhủ nhiều lần nhưng ông không thay đổi làm cho tình cảm vợ chồng nhạt dần. Bà Mãnh và ông Quân đã sống ly thân hơn 6 năm nay, mạnh ai nấy sống, không quan tâm nhau. Bản thân bà Mãnh đã quá mệt mỏi và giờ bà xác định tình cảm vợ chồng không còn nên bà Mãnh yêu cầu Tòa án nhân dân Quận 12 giải quyết cho ly hôn bà được ly hôn với ông Quân để rõ ràng về mặt pháp lý và ổn định cuộc sống để bà tập trung lo cho con.

Về con chung: Vợ chồng chung sống có 02 con chung là Nguyễn Thị Thuỳ Tiên, nữ, sinh ngày 10/8/1999 và trẻ Nguyễn Hoàng Phương Quang, nam, sinh ngày 25/5/2006. Con chung Nguyễn Thị Thuỳ Tiên đã thành niên, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn, bà Phạm Thị M yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Nguyễn Hoàng Phương Quang và tự nguyện không yêu cầu ông Quân cấp dưỡng nuôi con

Về tài sản chung, nợ chung: Bà Mãnh xác định trong quá trình chung sống cả hai không có tài sản chung, không có nợ chung. Không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, nợ chung.

Ngày 07/4/2023 bà Phạm Thị M có đơn xin xét xử vắng mặt. Bà Phạm Thị M vẫn giữ nguyên yêu cầu như trong Đơn khởi kiện đã nêu và ý kiến bà đã trình bày trong quá trình giải quyết vụ kiện tại Tòa án.

Về phía bị đơn: Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Nguyễn Hoàng Quân đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng gồm: Thông báo thụ lý vụ án; giấy triệu tập; thông báo phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; quyết định đưa vụ án ra xét xử; quyết định hoãn phiên tòa nhưng vắng mặt và không có ý kiến phản hồi đối với nội dung khởi kiện của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 phát biểu quan điểm: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân theo pháp luật tố tụng. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn có cơ sở chấp nhận; về con chung: đề nghị giao con chung là trẻ Nguyễn Hoàng Phương Quang, nam, sinh ngày 25/5/2006 cho bà mãnh nuôi dưỡng chăm sóc . Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn. Nguyên đơn chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:* Bà Phạm Thị M có đơn yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Hoàng Quân, theo đơn khởi kiện, các tài liệu chứng cứ kèm theo đơn và tại Đơn xác nhận cư trú thì ông Quân có cư trú tại 14E/1, tổ 38, khu phố 5, đường TMT 13A, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Áp dụng khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] *Về thủ tục tố tụng:* Nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt hợp lệ nhiều lần các văn bản tố tụng cho ông Quân nhưng ông Quân đều vắng mặt, không đến Tòa giải quyết. Ông Nguyễn Hoàng Quân đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa đến lần thứ 2 nhưng đều vắng mặt nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt cả nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Phạm Thị M và ông Nguyễn Hoàng Quân tự nguyện chung sống có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 10, quyển số 01/96 do Ủy ban nhân dân xã Vị Thủy, huyện Vị Thanh, Thành phố Cần Thơ cấp ngày 22/3/1999.

Ban đầu cuộc sống hai vợ chồng cũng hạnh phúc, vui vẻ, thỉnh thoảng có cãi nhau nhưng chỉ là những chuyện nhỏ nhặt. Thời gian sau, vợ chồng ngày nào cãi nhau nhiều hơn do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Ông Quân không phụ giúp, chia sẻ việc trong gia đình với bà, mọi việc để một mình bà gánh vác. Ông Quân đi làm nhưng không phụ tiền bà nuôi con, ông tự tiêu xài cá nhân. Việc chăm sóc và nuôi dạy con cũng một mình bà lo hết. Ông Quân cứ đi nhậu về là hành hung, đe dọa bà làm cho bà thấy bất an và lo sợ, ảnh hưởng tâm lý của các con. Đối với ông Quân, bà đã cố gắng khuyên nhủ nhiều lần nhưng ông không thay đổi làm cho tình cảm vợ chồng nhạt dần. Bà Mãnh và ông Quân đã sống ly thân hơn 6 năm nay, mạnh ai nấy sống, không quan tâm nhau. Bản thân bà Mãnh đã quá mệt mỏi và giờ bà xác định tình cảm vợ chồng không còn nên bà Mãnh yêu cầu Tòa án nhân dân Quận 12 giải quyết cho ly hôn bà được ly hôn với ông Quân để rõ ràng về mặt pháp lý và ổn định cuộc sống để bà tập trung lo cho con.

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Thông báo hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa cho ông Nguyễn Hoàng Quân. Ông Nguyễn Hoàng Quân biết nội dung khởi kiện và yêu cầu của bà Mãnh nhưng trong suốt quá trình Tòa án thụ lý đến phiên tòa hôm nay ông Quân đều không đến Tòa để giải quyết. Điều đó cho thấy ông Nguyễn Hoàng Quân cũng không có thiện chí muốn hòa giải, hàn gắn tình cảm vợ chồng, không coi trọng cuộc hôn nhân này.

Qua sự việc đã nêu thể hiện tình trạng hôn nhân giữa bà Mãnh và ông Quân đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử có căn cứ để chấp nhận yêu cầu của bà Phạm Thị M.

[4] *Về người trực tiếp nuôi dưỡng con chung:* Bà Mãnh và ông Quân chung sống có 02 con chung là Nguyễn Thị Thuý Tiên, nữ, sinh ngày 10/8/1999 và trẻ

Nguyễn Hoàng Phương Quang, nam, sinh ngày 25/5/2006. Con chung Nguyễn Thị Thuỳ Tiên đã thành niên, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hiện nay trẻ Quang đang ở cùng với bà Mãnh, do bà Mãnh trực tiếp nuôi dưỡng từ nhỏ đến nay và trẻ cũng có nguyện vọng được ở với mẹ sau khi cha mẹ ly hôn. Căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của trẻ, Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết giao trẻ Nguyễn Hoàng Phương Quang, nam, sinh ngày 25/5/2006 cho bà Mãnh trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Do đó, chấp nhận yêu cầu của bà Mãnh về việc trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Mãnh không yêu cầu ông Quân cấp dưỡng nuôi con.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Mãnh xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Phạm Thị M phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 228, Điều 244, Điều 273, Điều 278, Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, các Điều 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân:

Chấp nhận yêu cầu của bà Phạm Thị M. Cho ly hôn giữa bà Phạm Thị M và ông Nguyễn Hoàng Quân.

Giấy chứng nhận kết hôn số 10, quyển số 01/96 do Ủy ban nhân dân xã Vị Thủy, huyện Vị Thanh, Thành phố Cần Thơ cấp ngày 22/3/1999 không còn hiệu lực pháp luật.

2. Về nuôi con chung:

Bà Mãnh và ông Quân chung sống có 02 con chung là Nguyễn Thị Thuỳ Tiên, nữ, sinh ngày 10/8/1999 và trẻ Nguyễn Hoàng Phương Quang, nam, sinh ngày 25/5/2006. Con chung Nguyễn Thị Thuỳ Tiên đã thành niên, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Giao trẻ Nguyễn Hoàng Phương Quang, nam, sinh ngày 25/5/2006 cho bà Phạm Thị M trực tiếp nuôi dưỡng.

Ghi nhận sự tự nguyện của bà Phạm Thị M không yêu cầu ông Nguyễn Hoàng Quân cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Hoàng Quân được quyền thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được quyền cản trở ông Quân thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con, việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Phạm Thị M phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Mảnh đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2022/0005139 ngày 27/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Đương sự đã nộp đủ án phí.

5. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

6. Các quyền và nghĩa vụ thi hành án dân sự của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

7. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014)./

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Thị Hoài

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày 16 tháng 5 năm 2023.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Hoài.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Tốt;

2. Bà Nguyễn Thị Mây.

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ 1457/2022/TLST-HNGĐ ngày 27/12/2022 về “Tranh chấp ly hôn” giữa:

- Nguyên đơn: Bà Phạm Thị M, sinh năm 1972;

Số CCCD: 093172000105 do Cục cảnh sát cấp ngày 18/8/2017;

Địa chỉ: 14E/1, tổ 38, khu phố 5, đường TMT 13A, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; (có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Bị đơn: Ông Nguyễn Hoàng Quân, sinh năm 1972;

Số CMND: 024661535 do Công an Tp. Hồ Chí Minh cấp;

Địa chỉ: 14E/1, tổ 38, khu phố 5, đường TMT 13A, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt).

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân:

Chấp nhận yêu cầu của bà Phạm Thị M. Cho ly hôn giữa bà Phạm Thị M và ông Nguyễn Hoàng Quân.

Giấy chứng nhận kết hôn số 10, quyển số 01/96 do Ủy ban nhân dân xã Vị Thủy, huyện Vị Thanh, Thành phố Cần Thơ cấp ngày 22/3/1999 không còn hiệu lực pháp luật.

Các thành viên Hội đồng xét xử nhất trí biểu quyết 3/3.

2. Về nuôi con chung:

Bà Mảnh và ông Quân chung sống có 02 con chung là Nguyễn Thị Thuý Tiên, nữ, sinh ngày 10/8/1999 và trẻ Nguyễn Hoàng Phương Quang, nam, sinh ngày 25/5/2006. Con chung Nguyễn Thị Thuý Tiên đã thành niên, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Giao trẻ Nguyễn Hoàng Phương Quang, nam, sinh ngày 25/5/2006 cho bà Phạm Thị M trực tiếp nuôi dưỡng.

Ghi nhận sự tự nguyện của bà Phạm Thị M không yêu cầu ông Nguyễn Hoàng Quân cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Hoàng Quân được quyền thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được quyền cản trở ông Quân thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con, việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Các thành viên Hội đồng xét xử nhất trí biểu quyết 3/3.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Các thành viên Hội đồng xét xử nhất trí biểu quyết 3/3.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Phạm Thị M phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Mảnh đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2022/0005139 ngày 27/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Đương sự đã nộp đủ án phí.

Các thành viên Hội đồng xét xử nhất trí biểu quyết 3/3.

5. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Các thành viên Hội đồng xét xử nhất trí biểu quyết 3/3.

5. Các quyền và nghĩa vụ thi hành án dân sự của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Các thành viên Hội đồng xét xử nhất trí biểu quyết 3/3.

6. Các quyền và nghĩa vụ thi hành án dân sự của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Các thành viên Hội đồng xét xử nhất trí biểu quyết 3/3.

7. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014)/.

Các thành viên Hội đồng xét xử nhất trí biểu quyết 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Thị Hoài